

Số: 294/BC-VKS

Bù Đăng, ngày 02 tháng 12 năm 2019

## BÁO CÁO

**của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đăng tại kỳ họp thứ 10  
HĐND huyện khóa VI nhiệm kỳ 2016 - 2021**

- Căn cứ Điều 10 Luật tổ chức Viện kiểm sát nhân dân năm 2014,
- Căn cứ Nghị quyết của Huyện ủy, Hội đồng nhân dân về nhiệm vụ chính trị, kinh tế, văn hóa - xã hội năm 2019;

Viện KSND huyện Bù Đăng báo cáo kết quả công tác thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp năm 2019 như sau:

### **I. TÌNH HÌNH TỘI PHẠM, VI PHẠM PHÁP LUẬT TRONG HOẠT ĐỘNG TƯ PHÁP**

#### **1. Tình hình tội phạm**

- Năm 2019 tình hình vi phạm, tội phạm xảy ra trên địa bàn huyện Bù Đăng diễn biến phức tạp, tăng cả về số vụ, việc lẫn tính chất mức độ cũng như hậu quả. Nguyên nhân của tình hình vi phạm, tội phạm là do địa bàn huyện Bù Đăng rộng, có diện tích tự nhiên 1.503 km<sup>2</sup>, với dân số 144.945 người, có 34 dân tộc anh em, nhận thức của người dân còn hạn chế cộng với dân di cư tự do ở nhiều tỉnh, thành đến làm ăn sinh sống kéo theo các tệ nạn xã hội như cờ bạc, ma túy, cho vay nặng lãi trong giao dịch dân sự diễn ra hết sức phức tạp, gây khó khăn trong công tác quản lý, cũng như việc giải quyết quá tải của các cơ quan bảo vệ pháp luật ở địa phương.

- Tình hình tội phạm trong các lĩnh vực như sau:

- + Tội phạm xâm phạm an ninh quốc gia: Không xảy ra.
- + Tội phạm về trật tự xã hội: khởi tố 42 vụ/160 bị can, giảm 11 vụ, tăng 39 bị can.
- + Tội phạm về kinh tế, sở hữu, môi trường: Khởi tố 33 vụ/43 bị can, giảm 07 vụ, tăng 08 bị can.
- + Tội phạm về ma túy: Khởi tố 34 vụ/43 bị can, tăng 09 vụ/09 bị can.
- + Tội phạm về tham nhũng, chức vụ: Không xảy ra.
- + Tội phạm xâm phạm hoạt động tư pháp: Không xảy ra.

#### **2. Tình hình tranh chấp dân sự, khiếu kiện hành chính**

Tranh chấp dân sự ngày càng phức tạp, tăng cả số vụ, việc nổi lên là tranh chấp hợp đồng vay tài sản, Tranh chấp quyền sử dụng đất và các tranh chấp liên quan đến đất đai, tranh chấp ly hôn...

#### **3. Tình hình vi phạm trong hoạt động tư pháp**

Qua công tác kiểm sát năm 2019, đơn vị đã phát hiện một số vi phạm, thiếu sót trong hoạt động tư pháp, đó là:

- Về giải quyết tin báo, hoạt động điều tra: Một số tin báo khi tạm đình chỉ theo Điều 148 BLTTHS không ghi điểm khoản áp dụng hoặc áp dụng chưa đúng; Quyết định ủy thác điều tra xác minh nhân thân của bị can không kèm theo Công văn đề nghị nơi cần xác minh rõ nhân thân của bị can; lý lịch bị can không dán ảnh, không đóng dấu giáp lai; giấy khai sinh quá hạn không thu thập giấy chứng sinh, sổ đăng ký của bị can, bị hại hoặc đưa đi giám định độ tuổi; không đo nồng độ cồn; test việc sử dụng chất kích thích của tài xế khi gây tai nạn; không xác minh nguồn gốc giấy phép lái xe ô tô, mô tô của tài xế; không yêu cầu luật sư tham gia bảo vệ cho bị can dưới 18 tuổi theo luật định; chưa phát bản thông tin về người được trợ giúp pháp lý cho người bị buộc tội, bị hại, đương sự (Mẫu số 01); biên bản giải thích về quyền được trợ giúp pháp lý miễn phí cho người bị buộc tội, bị hại, đương sự thuộc diện được trợ giúp pháp lý (Mẫu số 02); thông báo về trợ giúp pháp lý (Mẫu số 03); thông tin về trợ giúp pháp lý (Mẫu số 04); mở sổ theo dõi (Mẫu số 05); báo cáo và phục lục báo cáo số liệu 06 tháng, 01 năm về ngành dọc cấp trên báo cáo.

- Về tạm giữ, tạm giam: Còn để xảy ra trường hợp giam, giữ chung buồng giữa người tạm giữ với người tạm giam; giữa người có dấu hiệu mắc bệnh tâm thần với người bình thường; chưa có buồng tạm giữ, buồng tạm giam, buồng kỷ luật; thời gian ghi trong quyết định tạm giữ không trùng với thời gian bắt người phạm tội quả tang hoặc đầu thú.

- Về THAHS: Hồ sơ nhận xét, giám sát sai thời điểm, các bản nhận xét trong hồ sơ đều không có xác nhận của người có thẩm quyền, không thu thập tài liệu chấp hành án phí để làm thủ tục đề nghị xét rút ngắn thời gian thử thách đối với người chấp hành án.

- Về hoạt động xét xử: Chậm giao bản án, quyết định cho VKS.

- Về thi hành án dân sự: Chưa chuyển giao một số Quyết định hoặc chậm ra quyết định THA; khi kê biên không yêu cầu cơ quan đăng ký cung cấp thông tin về tài sản và không thông báo cho cơ quan đăng ký về việc kê biên tài sản; giải quyết khiếu nại, tố cáo quá thời hạn giải quyết.

- Về giải quyết khiếu nại, tố cáo: Chưa phân biệt giữa khiếu nại, tố cáo về tư pháp với khiếu nại, kiến nghị phản ánh vụ việc; không có văn bản thông báo thụ lý gửi VKS và đương sự, bản giải trình của người bị khiếu nại; không gửi văn bản giải quyết cho Viện kiểm sát biệt; không ban hành quyết định giải quyết.

## II. KẾT QUẢ THỰC HÀNH QUYỀN CÔNG TỐ, KIỂM SÁT HOẠT ĐỘNG TƯ PHÁP

### 1. Công tác thực hành quyền công tố, kiểm sát hoạt động tư pháp trong lĩnh vực hình sự

*1.1. Thực hành quyền công tố, kiểm sát việc tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố;*

- Thụ lý: 230 tố giác, tin báo về tội phạm, tăng 45 tin báo.

- Chuyển giải quyết theo thẩm quyền 02 tố giác, tin báo về tội phạm.

- Đã xử lý, giải quyết: 208 tố giác, tin báo về tội phạm, trong đó ra quyết định:

+ Khởi tố 102 vụ án đối với 102 tố giác, tin báo về tội phạm (chiếm tỷ lệ 90,5%);

- + Không khởi tố 81 vụ án đối với 81 tổ giác, tin báo về tội phạm;
- Tạm đình chỉ việc giải quyết 23 tổ giác, tin báo về tội phạm.
- Đang giải quyết: 22 tổ giác, tin báo về tội phạm.

Trong kỳ phối hợp với Cơ quan CSĐT - CA huyện Bù Đăng kiểm tra Công an các xã Đường 10, Đăk Nhau, Minh Hưng, Đứk Liễu, Bình Minh, Thống Nhất, Bom Bo, Đoàn Kết và TT. Đứk Phong về tiếp nhận, chuyển giao tin báo tổ giác tội phạm cho Cơ quan CSĐT - CA huyện.

Trực tiếp kiểm sát 01 cuộc về việc tiếp nhận, thụ lý, giải quyết tổ giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố tại Cơ quan điều tra - Công an huyện Bù Đăng. Sau kiểm sát, đã ban hành 01 Kết luận, kiến nghị khắc phục một số vi phạm, thiếu sót.

#### 1.2. Thực hành quyền công tố và kiểm sát điều tra vụ án hình sự

- Thực hành quyền công tố, kiểm sát điều tra: 137 vụ/299 bị can, giảm 09 vụ nhưng tăng 40 bị can; phục hồi điều tra 01 vụ/02 bị can; án hủy điều tra lại 04 vụ/08 bị can).

- Cơ quan điều tra đã giải quyết: 114 vụ/241 bị can, đạt 83,2%, trong đó:

+ Đề nghị truy tố: 98 vụ/219 bị can;

+ Đình chỉ: 10 vụ/14 bị can (lý do MTNHS 07 vụ/07 bị can, bị hại rút đơn 03 vụ/07 bị can);

+ TĐC: 02 vụ/03 bị can (bc bỏ trốn)

+ Nhập án: 02 vụ/03 bị can;

+ Chuyển giải quyết theo thẩm quyền: 02 vụ/02 bị can (đến CA tỉnh Đăk Lăk 01 vụ/01 bị can, chuyển CA Đồng Phú 01 vụ/01 bị can);

- Đang giải quyết: 23 vụ/58 bị can.

- Xác định án trọng điểm: 06 vụ/07 bị can.

- Áp dụng thủ tục rút gọn: 01 vụ/01 bị can.

Ban hành 01 kiến nghị khắc phục một số vi phạm, thiếu sót trong hoạt động điều tra.

Ban hành 01 kiến nghị phòng ngừa tội phạm.

#### 1.3. Thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp trong giai đoạn truy tố

- Thực hành quyền công tố, kiểm sát việc giải quyết: 100 vụ/ 221 bị can, giảm 08 vụ, tăng 16 bị can.

- Viện kiểm sát đã xử lý, giải quyết: 96 vụ/187 bị can (đạt tỷ lệ 96%).

#### 1.4. Thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử vụ án hình sự

- Thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử sơ thẩm: 97 vụ/193 bị cáo.

- Tòa án đã xử lý, giải quyết: 97 vụ/193 bị cáo, trong đó:

+ Xét xử: 92 vụ/182 bị cáo.

+ Đình chỉ: 04 vụ/06 bị cáo (lý do bị hại rút yêu cầu khởi tố theo khoản 2 điều 155).

+ Tạm đình chỉ: 01 vụ/05 bị cáo.

(Trả hồ sơ điều tra bổ sung: 05 vụ/05 bị cáo. Tòa trả không có căn cứ, VKS giữ nguyên quan điểm truy tố 01 vụ/01 bị can, hiện vụ án này đã xét xử xong, Trả HS đề nhập bị can: 01 vụ/01 bị can; VKS chấp nhận 03/03 bị can, chiếm tỷ lệ 3% tổng số án truy tố).

Phiên tòa rút kinh nghiệm: 12 vụ/17 bị cáo.

Ban hành 01 kiến nghị khắc phục một số vi phạm, thiếu sót trong hoạt động xét xử hình sự.

*1.5. Kiểm sát việc tạm giữ, tạm giam, thi hành án hình sự*

**a) Kiểm sát việc tạm giữ**

- Kiểm sát việc tạm giữ: 152 người.

- Cơ quan chức năng đã giải quyết: 152 người.

**b) Kiểm sát việc tạm giam**

- Kiểm sát việc tạm giam: 141 người.

- Cơ quan chức năng đã giải quyết: 86 người.

- Đang tạm giam: 55 người.

Trong kỳ đã trực tiếp kiểm sát Nhà tạm giữ quý I, II, IV. Sau kiểm sát đã ban hành 03 Kết luận, kiến nghị khắc phục một số vi phạm, thiếu sót. Phối hợp với Phòng 8 - Viện KSND tỉnh trực tiếp kiểm sát Nhà tạm giữ quý III.

**c. Kiểm sát thi hành án hình sự**

- Thi hành án phạt tù:

+ Tù có thời hạn: Tổng số 92 người (cũ 08, mới 89, nhận ủy thác 01, ủy thác đi 06); đã ra quyết định thi hành án 82 người; còn chưa thi hành 10 người (trong đó: hoãn 10).

- Thi hành án treo: Tổng số 141 người (cũ 90, mới 51), đã thi hành xong 60 người; còn lại 81 người.

- Thi hành án cải tạo không giam giữ: 05 (cũ 03, mới 02), đã chấp hành xong 01, đang thi hành 04.

Tổng số phạm nhân 10 (cũ 08, mới 02) đã chấp hành xong 03, đang chấp hành 07.

Tiến hành trực tiếp kiểm sát xã Đức Liễu, Thống Nhất, Đoàn Kết, TT. Đức Phong và Nghĩa Trung về việc quản lý và giáo dục bị án thi hành án phạt tù nhưng cho hưởng án treo và CTKGG. Sau kiểm sát, đã ban hành 05 Kết luận, kiến nghị yêu cầu khắc phục vi phạm, thiếu sót. Ngoài ra, còn trực tiếp kiểm sát Cơ quan THAHS Công an huyện. Sau kiểm sát, đã ban hành Kết luận, kiến nghị yêu cầu khắc phục vi phạm, thiếu sót.

*1.6. Công tác giải quyết bồi thường cho người bị oan: Không.*

**2. Công tác kiểm sát việc giải quyết vụ án hành chính, vụ việc dân sự, hôn nhân và gia đình, kinh doanh, thương mại, lao động và những việc khác theo quy định của pháp luật**

**2.1. Kiểm sát việc giải quyết vụ, việc dân sự; hôn nhân và gia đình**

- Thụ lý kiểm sát việc giải quyết: 874 vụ, 31 việc (cũ 110), giảm 11 vụ so với cùng kỳ, chuyển đi 17 vụ).

- Tòa án đã xử lý, giải quyết: 789 vụ, 31 việc (đình chỉ 254, tạm đình chỉ 18, công nhận sự thỏa thuận của đương sự 364, xét xử 171, mở phiên họp 31).

- Đang giải quyết: 67 vụ (trong đó có 18 vụ TĐC).

- Kiểm sát 789 bản án, quyết định của Tòa án; Kiểm sát viên tham gia 156 phiên tòa, 31 phiên họp trên 156 phiên tòa, 31 phiên họp thuộc phạm vi tham gia của VKS.

- Phiên tòa rút kinh nghiệm: 02 vụ.
- Ban hành 02 kháng nghị phúc thẩm đối với 02 bản án dân sự do có vi phạm trong áp dụng pháp luật.

## **2.2. Kiểm sát việc giải quyết các vụ án hành chính, vụ việc kinh doanh, thương mại, lao động và những việc khác theo quy định của pháp luật**

### **\* Công tác kiểm sát việc thụ lý, giải quyết vụ án hành chính**

- Thụ lý kiểm sát việc giải quyết: 01 vụ (vụ cũ).
- Tòa án đã xử lý, giải quyết: 01 vụ.
- Kiểm sát 01 bản án của Tòa án, KSV tham gia 01 phiên tòa trên 01 phiên tòa thuộc phạm vi tham gia của VKS.

### **\* Công tác kiểm sát việc thụ lý, giải quyết vụ việc kinh doanh, thương mại**

- Thụ lý giải quyết: 04 vụ (cũ 02 vụ, mới 02 vụ)
- Tòa án đã xử lý, giải quyết: 04 vụ (đình chỉ 01, công nhận sự thỏa thuận của đương sự 02, xét xử 01).
- Kiểm sát 01 bản án, 03 quyết định của Tòa án.

**\* Công tác kiểm sát việc thụ lý, giải quyết án lao động:** Trong kỳ không thụ lý vụ án nào.

## **2.3. Công tác kiểm sát việc giải quyết các việc khác theo quy định của pháp luật**

- Kiểm sát việc xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân: 64, trong đó đề nghị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc: 62, đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc: 01 trường hợp, đưa vào trường giáo dưỡng: 01 trường hợp. Tòa án đã giải quyết 64.

- Kiểm sát 64 quyết định của Tòa án; Kiểm sát viên tham gia 64 phiên họp trên 64 phiên họp thuộc phạm vi tham gia của VKS.

Qua công tác kiểm sát án dân sự, VKS thấy có một số vi phạm, đã ban hành 01 kiến nghị đối với Tòa án về việc vi phạm thời hạn chuyển giao bản án, quyết định chậm, đề án quá hạn và một số vi phạm khác.

### **3. Công tác kiểm sát thi hành án dân sự, thi hành án hành chính**

- Thụ lý kiểm sát: 2575 việc/235.733.384.000đ (cũ 1159 việc/179.899.195.000đ, mới 1412 việc/52.224.138.000đ), ủy thác đi 40 việc/1.191.522.000đ, nhận ủy thác 44 việc/4.801.573.000đ

- Đã kết thúc thi hành án: 1260 việc/58.859.948.000đ (trong đó đã thi hành xong: 1136 việc/11.042.869.000đ), đình chỉ 124 việc/47.817.079.000đ

- Đang giải quyết: 658 việc/105.588.479.000đ.

Trong kỳ đã nhận và kiểm sát 1412 quyết định về THADS, kiểm sát 09 cuộc cưỡng chế, 07 tiêu hủy. Ban hành 01 kiến nghị độc lập về việc ra quyết định chủ động THA chậm 13 năm và không giao, chậm giao quyết định thi hành án. Ngoài ra, còn trực tiếp kiểm sát Cơ quan THADS huyện. Sau kiểm sát, đã ban hành Kết luận, kiến nghị yêu cầu khắc phục vi phạm, thiếu sót.

#### **4. Công tác giải quyết và kiểm sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tư pháp**

- Kiểm sát chặt chẽ việc giải quyết đơn của các cơ quan tư pháp.
- Tiếp nhận 20 lượt người đến khiếu nại tố cáo, qua đó thụ lý 18 đơn thuộc thẩm quyền giải quyết của Công an 12 đơn, Tòa án 05 đơn, THA 01 đơn, hướng dẫn 2 lượt công dân. Các đơn này hiện nay đã được giải quyết xong.

Ban hành 01 Kết luận, kiến nghị kiểm sát trực tiếp việc tiếp nhận giải quyết đơn khiếu nại tố cáo về tư pháp tại Cơ quan CSĐT – CA huyện Bù Đăng.

### **III. CÔNG TÁC KHÁC**

#### **1. Công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành**

- Tiếp tục quán triệt cho toàn thể công chức trong đơn vị việc thực hiện Bộ luật Tố tụng hình sự, Bộ luật Hình sự, Luật Tổ chức cơ quan điều tra hình sự, Luật thi hành tạm giữ, tạm giam và các Nghị quyết của Quốc Hội về triển khai thi hành luật; Triển khai Kế hoạch thực hiện Luật phòng, chống tham nhũng năm 2018; Chỉ thị của Viện trưởng Viện KSNDTC về tăng cường công tác phòng, chống tham nhũng trong Ngành KSND; thường xuyên triển khai, phổ biến các thông báo rút kinh nghiệm nghiệp vụ, các văn bản trao đổi nghiệp vụ của Tòa án tối cao.

- Thực hiện việc tiếp ký liên ngành CA-VKS-TA theo nội dung Thông tư liên tịch số 05/2018/TTLT/VKSNDTC-TANDTC-BCA-BQP ngày 12/11/2018 quy định phối hợp giữa cơ quan trong thực hiện thống kê hình sự; năm 2019 đã tiếp ký sửa đổi, bổ sung và ban hành mới tổng cộng được 8 Quy chế.

- Lãnh đạo đơn vị thường xuyên thực hiện tự kiểm tra nội bộ, nhất là việc lập hồ sơ kiểm sát, cập nhật sổ sách; chủ động phòng ngừa vi phạm, tiêu cực, tham nhũng của công chức thuộc trách nhiệm quản lý và thường xuyên nắm bắt kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ trong đơn vị để có biện pháp chỉ đạo kịp thời.

- Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan hữu quan nhất là cơ quan tiến hành tố tụng, phối hợp với Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam huyện giám sát việc chấp hành pháp luật trong tạm giữ, tạm giam người 01 cuộc; thường xuyên giữ mối liên hệ với cấp ủy, chính quyền địa phương.

- Xây dựng mối đoàn kết nội bộ, tạo sự đồng thuận trong đơn vị; củng cố các tổ chức đoàn thể nhằm xây dựng đơn vị vững mạnh.

**2. Công tác tham mưu, tổng hợp, văn phòng:** Được thực hiện thường xuyên, đầy đủ, kịp thời, chính xác.

#### **3. Công tác tổ chức cán bộ; công tác xây dựng Đảng**

- Thực hiện nghiêm túc việc đánh giá công chức, người lao động một cách thực chất, lấy hiệu quả công việc làm thước đo; bố trí, sắp xếp, sử dụng từng công chức đúng sở trường, phù hợp với năng lực.

- Thường xuyên chăm lo, giáo dục bản lĩnh chính trị, đạo đức nghề nghiệp và ý thức trách nhiệm cho đội ngũ Kiểm sát viên, chuyên viên gắn với việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) “về xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ”; thường xuyên xây dựng đội ngũ Kiểm sát viên “vững về chính trị, giỏi về nghiệp vụ, tinh thông về pháp luật,

công tâm và bản lĩnh, kỷ cương và trách nhiệm” gắn với việc thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị về “*Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*”.

#### **4. Thực hiện nhiệm vụ cải cách tư pháp**

Lãnh đạo cũng như KSV thường xuyên thực hiện nhiệm vụ cải cách tư pháp; đã Chủ động, sáng tạo trong công tác thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp, tăng cường công tố trong hoạt động điều tra, gắn công tố với điều tra bảo đảm việc kiểm sát đúng pháp luật gắn với vai trò tích cực tranh tụng của KSV tại phiên tòa theo tinh thần cải cách tư pháp.

#### **5. Công tác xây dựng pháp luật, nghiên cứu khoa học, tuyên truyền, giáo dục phổ biến pháp luật**

Thường xuyên tham gia góp ý các văn bản Luật, quy chế, quy định của Ngành một cách tích cực và thường xuyên tuyên truyền, giáo dục phổ biến pháp luật cho nhân dân.

#### **6. Công tác kiểm tra**

- Tăng cường kiểm tra việc cập nhật sổ sách, hồ sơ kiểm sát, góp phần nâng cao chất lượng thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp, tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong Ngành.

- Thực hiện thường xuyên Chỉ thị số 05/CT-VKSTC-TTr ngày 31/3/2014 của Viện trưởng Viện KSND tối cao về tăng cường kỷ cương, kỷ luật công vụ và trật tự nội vụ trong ngành KSND.

#### **7. Công tác thống kê tội phạm và công nghệ thông tin**

Cập nhật đầy đủ, kịp thời các dữ liệu vào phần mềm quản lý án hình sự, án dân sự. Đảm bảo các báo cáo thống kê kịp thời, đầy đủ, chính xác phục vụ thiết thực cho công tác tham mưu, tổng hợp; giúp lãnh đạo làm tốt công tác chỉ đạo, điều hành và phục vụ tốt báo cáo của Ngành cũng như hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân huyện.

#### **8. Công tác đào tạo, bồi dưỡng**

Bằng cách tự đào tạo tại chỗ như học hỏi những đồng chí có nhiều kinh nghiệm; cử chuyên viên, kiểm sát viên tham gia các phiên tòa rút kinh nghiệm và đi tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ tại trường nghiệp vụ kiểm sát; tham gia các buổi trực tuyến về nghiệp vụ; hàng tuần, tháng đều họp đơn vị để triển khai các thông báo rút kinh nghiệm nghiệp vụ.

#### **9. Công tác thi đua, khen thưởng**

Tiếp tục triển khai thực hiện tốt các Chỉ thị, quy định của Đảng, của ngành về công tác thi đua, khen thưởng; phát động và tổ chức thực hiện có hiệu quả các phong trào thi đua trên các lĩnh vực công tác gắn với lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh đối với ngành Kiểm sát: “*Công minh, chính trực, khách quan, thận trọng, khiêm tốn*” và cuộc vận động xây dựng đội ngũ cán bộ, Kiểm sát viên “*Vững về chính trị, giỏi về nghiệp vụ, tinh thông về pháp luật, công tâm và bản lĩnh, kỷ cương và trách nhiệm*”; gắn công tác thi đua, khen thưởng với trách nhiệm thực thi công vụ và kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao; xem xét đề nghị khen thưởng cho các cá nhân có thành tích xuất sắc, bảo đảm chính xác, công khai, công bằng, đúng quy định của Luật Thi đua, khen thưởng, Quy chế thi đua khen thưởng ngành Kiểm sát nhân dân.

### **10. Công tác tài chính, hậu cần**

Quản lý và sử dụng đúng mục đích, tiết kiệm và có hiệu quả các nguồn kinh phí, tài sản được cấp để phục vụ tốt cho hoạt động thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Ngành và phục vụ nhiệm vụ chính trị địa phương. Thực hiện đầy đủ, chặt chẽ việc mua sắm tài sản; không để xảy ra tham ô, lãng phí, tiêu cực.

**11. Quan hệ với cấp ủy, chính quyền và các cơ quan tư pháp ở địa phương:** Giữ mối quan hệ tốt với cấp ủy, chính quyền và thường xuyên trao đổi, bàn bạc với các cơ quan tư pháp ở địa phương.

## **IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG VÀ KIẾN NGHỊ**

### **1. Ưu điểm**

- Trong năm 2019, công tác thực hành quyền công tố và kiểm sát các hoạt động tư pháp tiếp tục có chuyên môn tốt; chất lượng hoạt động kiểm sát ở tất cả các khâu công tác đều được nâng cao, hoàn thành và vượt các chỉ tiêu cơ bản theo Nghị quyết 37 của Quốc hội và của Ngành. Không để xảy ra oan sai hay bỏ lọt tội phạm, không có trường hợp nào bị đình chỉ không phạm tội hoặc Tòa án tuyên không phạm tội; 100% các trường hợp bắt khẩn cấp và gia hạn tạm giữ có phê chuẩn của VKS đều được khởi tố xử lý hình sự. Số án mới năm 2019 không có vụ nào bị cấp phúc thẩm, giám đốc thẩm, tái thẩm hủy để điều tra, truy tố, xét xử lại.

- Công tác phối hợp với các cơ quan hữu quan nhất là cơ quan tiến hành tố tụng thực hiện rất tốt, giải quyết dứt điểm các vụ, việc nghiêm trọng, đông bị can được dư luận xã hội và nhân dân quan tâm.

### **2. Hạn chế, thiếu sót**

Bên cạnh những kết quả tích cực đạt được ở trên, trong quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ vẫn còn một số hạn chế, thiếu sót, đó là: 01 vụ án hình sự, quá trình kiểm sát KSV nghiên cứu không kỹ đến khi nhận hồ sơ thấy việc đề nghị truy tố không đúng tội danh, nên phải trả hồ sơ cho Cơ quan điều tra thay đổi tội danh; Tòa án trả cho VKS 05 vụ điều tra bổ sung (trong đó 02 vụ VKS tự điều tra bổ sung; 01 vụ nhập bị can; 01 vụ VKS thấy tài liệu, chứng cứ đã đầy đủ nên không bổ sung giữ nguyên quan điểm truy tố, còn 01 đang ở VKS).

3. Nguyên nhân: Một vài Kiểm sát viên khi thực hiện chức năng, nhiệm vụ thiếu thận trọng, kiểm tra hồ sơ không kỹ; một số quy phạm pháp luật còn chung chung, mang tính tùy nghi nhưng chưa được hướng dẫn; việc áp dụng luật cũ và luật mới còn có nhiều quan điểm khác nhau giữa các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

4. Kiến nghị: HĐND xem xét có ý kiến với UBND huyện hỗ trợ một phần kinh phí cho Viện KSND huyện.

## **V. MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2020**

1. Tăng cường công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành; thường xuyên giáo dục bản lĩnh chính trị, bản lĩnh nghề nghiệp cũng như tác phong, đạo đức, kỷ cương đối với công chức, người lao động trong đơn vị.

2. Tăng cường công tác tự kiểm tra nội bộ về mọi mặt nhất là việc lập hồ sơ kiểm sát, cập nhật sổ sách.



3. Đề cao ý thức trách nhiệm của từng Kiểm sát viên, công chức và người lao động trong công việc và thực hiện đúng, đầy đủ các thao tác nghiệp vụ theo quy chế nghiệp vụ của Ngành, đảm bảo công việc đạt chất lượng.

4. Không để xảy ra oan, sai hay bỏ lọt tội phạm.

5. Tăng cường hơn nữa sự phối hợp với các cơ quan tư pháp và giữ mối quan hệ chặt chẽ với cấp ủy, HĐND, chính quyền địa phương.

Vậy, báo cáo với các đại biểu Hội đồng nhân dân huyện xem xét.

Cuối cùng kính chúc các vị đại biểu Hội đồng nhân dân huyện sức khỏe, thành đạt và chúc kỳ họp thành công tốt đẹp./.

**Nơi nhận:**

- Đại biểu HĐND huyện;
- Lưu: VT.





-----  
-----